

Bản án số: 24/2019/HS-PT
Ngày: 15-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Thạch;

Các Thẩm phán: Ông Lê Quân Vương;
Ông Nguyễn Huỳnh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương mở phiên tòa phúc thẩm công khai xét xử vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 202/2018/TLPT-HS ngày 19 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Phạm Văn Đ. Do có kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Đ đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2018/HS-ST ngày 06/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương.

Bị cáo kháng cáo: Phạm Văn Đ, sinh năm 1975 tại tỉnh Bình Dương. Hộ khẩu thường trú: Tổ 1, ấp 4, xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn T (chết) và bà Nguyễn Thị N (chết); có vợ là Nguyễn Thị Kim V, sinh năm 1977 và có 04 người con (người con lớn nhất sinh năm 1996, người con nhỏ nhất sinh năm 2007); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/5/2018 đến ngày 21/5/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Nguyễn Văn N là Luật sư của Văn phòng Luật sư P thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bình Dương; có mặt.

Trong vụ án còn có 07 bị cáo không kháng cáo, không bị kháng nghị nên Tòa án không triệu tập tham gia phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 11/5/2018, tại nhà của bà Nguyễn Thị Kim V và Phạm Văn Đ ở ấp 4, xã T, huyện P, tỉnh Bình Dương; Phạm Văn Đ cùng Phạm Ngọc N, Phạm Thị M1, Kiều Anh C1, Lê Thị Thu C2, Nguyễn Thị M2, Nguyễn Thị Kim Ch, Nguyễn Kim S chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức chơi bài xi zách. Hình thức chơi như sau: Một người làm cái, các con bạc chơi đặt tiền từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, người chơi tính điểm thắng thua với người làm cái, người làm cái không cố định mà xoay vòng, mỗi người làm cái ba ván bài. Các bị cáo đánh bạc đến 16 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P bắt quả tang và thu giữ tại chiếu bạc: Số tiền 11.670.000 đồng; 04 bộ bài tây loại 52 lá; 01 bộ bài tây loại 52 lá đã sử dụng; 01 tấm vải kích thước 70cm x 40cm, màu đỏ; 01 cái đĩa nhựa có chữ RoSa; 01 xe mô tô biển số 61FH – 7639 và 01 xe mô tô biển số 61F1 - 21165.

Quá trình điều tra xác định số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc cụ thể như sau: Phạm Văn Đ sử dụng 3.000.000 đồng, Phạm Thị M1 sử dụng 2.000.000 đồng, Phạm Ngọc N sử dụng 2.000.000 đồng, Lê Thị Thu C2 sử dụng 700.000 đồng, Kiều Anh C1 sử dụng 420.000 đồng, Nguyễn Thị Kim Ch sử dụng 1.400.000 đồng, Nguyễn Kim S sử dụng 300.000 đồng và Nguyễn Thị M2 sử dụng 400.000 đồng vào việc đánh bạc.

Đối với Nguyễn Thị Kim V cho các bị cáo chơi đánh bạc thắng thua bằng tiền tại nhà của mình nhưng không thu lợi bất chính. Hành vi của Nguyễn Thị Kim V không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P không đề cập xử lý.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2018/HS-ST ngày 06/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Phạm Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 11/5/2018 đến ngày 21/5/2018.

Bản án sơ thẩm còn xử phạt các bị cáo: Phạm Ngọc N và Phạm Thị M1 10 (mười) tháng tù; Kiều Anh C1, Lê Thị Thu C2 và Nguyễn Thị Kim Ch 07 (bảy) tháng tù; Nguyễn Thị M2 và Nguyễn Kim S 06 (sáu) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo; tuyên về hình phạt bổ sung, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 07/11/2018, bị cáo Phạm Văn Đ làm đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa trình bày quan điểm giải quyết vụ án: Xác định tội danh, điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử và áp dụng đối với bị cáo Phạm Văn Đ là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét thấy, bị cáo là người mua bài về để đánh bạc, số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc là lớn hơn so với

các bị cáo khác nên bị cáo phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo khác. Tuy nhiên, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng và số tiền bị cáo đánh bạc không lớn nên không cần thiết bắt giam bị cáo mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ sức răn đe đối với bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày nội dung bào chữa: Bị cáo Đ không phải là người lôi kéo, rủ rê các bị cáo khác đến nhà để đánh bạc. Khi các bị cáo rủ nhau đánh bạc thì các bị cáo cùng rủ nhau mua bài về để đánh, bị cáo Đ không chuẩn bị bài từ trước. Như vậy, bị cáo Đ không phải là người chủ mưu, cầm đầu. Ngoài ra, bị cáo Đ còn có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nhân thân tốt như đại diện Viện Kiểm sát trình bày. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chuyển từ hình phạt tù sang hình phạt tiền cho bị cáo.

Bị cáo Phạm Văn Đ nói lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đơn kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Đ được thực hiện trong thời hạn luật định nên đủ điều kiện để Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương giải quyết vụ án theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội thống nhất như nội dung bản án sơ thẩm và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ. Do đó, có đủ cơ sở xác định:

Từ 14 giờ 00 phút đến 16 giờ 00 phút ngày 11/5/2018, bị cáo Phạm Văn Đ cùng các bị cáo Phạm Ngọc N, Phạm Thị M1, Kiều Anh C1, Lê Thị Thu C2 Nguyễn Thị M2, Nguyễn Thị Kim Ch, Nguyễn Kim S thực hiện hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi bài xi zách tại nhà của bà Nguyễn Thị Kim Vĩnh và Phạm Văn Đâu ở ấp 4, xã Tân Hiệp, huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 11.670.000 đồng. Hành vi của bị cáo Đ thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi đánh bạc trái phép của bị cáo Đ là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Về nhận thức, bị cáo Đ nhận thức được hành vi đánh bạc sát phạt lẫn nhau được thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện ý thức xem thường pháp luật và bất chấp hậu quả. Bị cáo Đ có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình theo quy định của pháp luật.

Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Văn Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Phạm Văn Đ. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Đ không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Ngoài ra, bị cáo còn có nhân thân tốt thể hiện ở việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo nhất thời phạm tội, phạm tội lần đầu, không có tính thường xuyên; số tiền bị cáo sử dụng để đánh bạc không lớn (3.000.000 đồng).

Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và căn cứ vào nhân thân của bị cáo Đ. Xét thấy, bị cáo Đ có đủ điều kiện để được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 2 của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/6/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Bị cáo Đ có khả năng tự cải tạo nên việc không cách ly bị cáo Đ cũng không gây nguy hiểm cho xã hội, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt tù đối với bị cáo Đ là nghiêm khắc. Do đó, chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Đ.

[5] Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương đề nghị cho bị cáo Đ được hưởng án treo là phù hợp.

[6] Người bào chữa cho bị cáo đề nghị phạt tiền đối với bị cáo Đ là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[7] Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[8] Án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Đ không phải nộp do yêu cầu kháng cáo được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn Đ. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2018/HS-ST ngày 06/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Dương về biện pháp chấp hành hình phạt.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Đ 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày 15/02/2019. Giao bị cáo Phạm Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện P,

tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Đ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Án phí hình sự phúc thẩm: Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Phạm Văn Đ không phải nộp.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;	1
- TAND huyện P;	2
- VKSND huyện P;	1
- Chi cục THADS huyện P;	1
- Phòng PV06 - Công an tỉnh BD;	1
- Công an huyện P;	1
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;	1
- UBND xã Tân Hiệp, huyện P, tỉnh BD;	1
- Bị cáo;	1
- Tổ Hành chính Tư pháp;	2
- Lưu: HSVA, Tòa HS.	2

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

Bùi Ngọc Thạch

THẨM PHÁN THÀNH VIÊN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA

Bùi Ngọc Thạch